

Số: *SMH* / CT-HTr
V/v giải đáp chính sách thuế

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH THE ONE MARKETING Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Timehouse, Lô B, D23, Trần Thái Tông
P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội
MST: 0107008058

Trả lời công văn số 0207/TMC ngày 06/7/2016 và công văn số 0507/TMC ngày 15/7/2016 của Công ty TNHH THE ONE MARKETING Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty), hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 74 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 27/6/2005 của Quốc hội 11 quy định về hợp đồng dịch vụ.

"Điều 74: Hình thức hợp đồng dịch vụ

1. Hợp đồng dịch vụ được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc được xác lập bằng hành vi cụ thể.

2. Đối với các loại hợp đồng dịch vụ mà pháp luật quy định phải được lập thành văn bản thì phải tuân theo các quy định đó".

- Căn cứ Điều 2 Thông tư số 47/2014/TT-BTC ngày 05/12/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý Website thương mại điện tử quy định đối tượng áp dụng.

- Căn cứ Điều 2 Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công thương quy định quản lý hoạt động thương mại điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động quy định đối tượng áp dụng.

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 08 năm 2015 và áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2015 trở đi) Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

"Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.



c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...2.37. Thuế giá trị gia tăng đầu vào đã được khấu trừ hoặc hoàn thuế; thuế giá trị gia tăng đầu vào của tài sản cố định là ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống vượt mức quy định được khấu trừ theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp trừ trường hợp doanh nghiệp nộp thay thuế thu nhập doanh nghiệp của nhà thầu nước ngoài mà theo thoả thuận tại hợp đồng nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài, doanh thu nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài nhận được không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế thu nhập cá nhân trừ trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng lao động quy định tiền lương, tiền công trả cho người lao động không bao gồm thuế thu nhập cá nhân”.

- Căn cứ Tiết C Khoản 6 Điều 3 Thông tư số 119/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

“6. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC như sau:

c) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 15 như sau:

“c) Trường hợp hàng hoá, dịch vụ mua vào được thanh toán uỷ quyền qua bên thứ ba thanh toán qua ngân hàng (bao gồm cả trường hợp bên bán yêu cầu bên mua thanh toán tiền qua ngân hàng cho bên thứ ba do bên bán chỉ định) thì việc thanh toán theo uỷ quyền hoặc thanh toán cho bên thứ ba theo chỉ định của bên bán phải được quy định cụ thể trong hợp đồng dưới hình thức văn bản và bên thứ ba là một pháp nhân hoặc thể nhân đang hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trường hợp sau khi thực hiện các hình thức thanh toán nêu trên mà phần giá trị còn lại được thanh toán bằng tiền có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên thì chỉ được khấu trừ thuế đối với trường hợp có chứng từ thanh toán qua ngân hàng”.

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam.

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty thỏa thuận với đối tác nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật (đối tác nước ngoài không có cơ sở thường trú, không có văn phòng đại diện tại Việt Nam) để thuê quảng cáo trên trang Facebook, thì Công ty phải nộp thay thuế Nhà thầu theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính (Nhà thầu nước ngoài không thuộc đối tượng áp dụng tại Điều 2 Thông tư số 47/2014/TT-BTC ngày 05/12/2014 của Bộ Tài chính và Điều 2 Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công thương).

Để tính được chi phí hợp lý hợp lệ khi xác định thu nhập chịu thuế đơn vị nghiên cứu các điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày

22/6/2015 và Tiết C Khoản 6 Điều 3 Thông tư số 119/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính để áp dụng.

Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với phòng Kiểm tra thuế số 1 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện. *W*

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.KT1;
- P.Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2). (63)

